

Anh Hùng Tội – Khó Hùng Bội Tội



Vinh Danh Những Chiến Sĩ Anh Hùng Đã Tuân Tiệt Trong Ngày 30 Tháng 4 năm 1975.

Tháng 4 đến ngày quốc hận 30 tháng 4 năm 1975. Việt Nam Cộng Hòa bị bức tử trong bàn cờ quốc tế. Đã để lại nhiều hệ lụy rất đau buồn, khiến cho gia đình ly tán. Chúng ta nên tự hỏi đã có bao nhiêu chiến sĩ anh hùng đã tự sát, không chịu đầu hàng trong ngày mất nước 30 tháng 4 năm 1975. Những vị Anh Hùng những chiến sĩ QLVNCH đã tự sát trong ngày cuối cùng của Quân Lực VNCH.

Tôi thường đi tìm và nhận ra một danh sách khá dài, những vị anh hùng đã tuân triệt không chịu đầu hàng cộng sản. Tôi nghĩ danh sách này cũng chưa đủ, có thể sẽ còn nhiều hơn nữa, những vị anh hùng đã tuân triệt hy sinh trong ngày mất nước mà chúng ta chưa biết đến, không phải chỉ có những cấp Tướng, cấp Tá, hay Sĩ quan trong quân đội, mà ngay cả những chiến sĩ không cấp bậc, những người lính rất bình thường như Địa Phương Quân, Nghĩa Quân cũng đã tuân triệt hy sinh, không để bị rơi vào tay cộng quân.

Chính những người chiến sĩ can trường này, đã trở thành những vị anh hùng thời đại sáng ngời lóa oai hùng cho QLVNCH.

Sau đây là danh sách các vị Anh Hùng đã tự sát trong ngày cuối cùng của miền nam Việt Nam.

Hãy vinh danh các vị Anh Hùng của QLVNCH.

Anh Hùng T – Khí Hùng B t T

Danh sách các quân nhân Quân Lực VNCH đã tự sát trong những ngày cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa.

Cấp bậc – Họ tên – Chức vụ – Đơn vị –
Ngày tự sát.

- 1- Thiệu Tướng Phạm Văn Phú, tư lệnh Quân Đoàn II 30/4/1975
- 2- Thiệu Tướng Nguyễn Khoa Nam, tư lệnh Quân Đoàn IV 30/4/1975
- 3- Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, tư lệnh phó Quân Đoàn IV 30/4/1975
- 4- Chuẩn Tướng Trần Văn Hai, tướng tư lệnh Sư Đoàn 7 Bộ Binh 30/4/1975
- 5- Chuẩn Tướng Lê Nguyên Vỹ, tư lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh 30/4/1975
- 6- Đại Tá Nguyễn Hữu Thông, trung đoàn trưởng 42 Bộ Binh, Sư Đoàn 22 Bộ Binh. Khóa 16 Đà Lạt. 31/3/1975 tự sát tại Quy Nhơn
- 7- Đại Tá Hoàng Ngọc Côn ông đã bị Việt Cộng x b n ngày 14 tháng 8 năm 1975 mặc dù ông không tự sát, như những vị anh hùng khác nhưng khí tiết anh hùng hiên ngang gục chết trước pháp trường đã làm cho cộng quân phải khiếp sợ, cái chết của ông là b n anh hùng ca còn lưu giữ mãi trong lịch s dân tộc Việt Nam.
- 8- Thiệu Tá Hải Quân Lê Anh Tuấn (bào đệ của Trung Tướng Lê Nguyên Khang). 30/4/1975
- 9- Thiệu Tá Không Quân Nguyễn Gia Tập, đặc trách khu trục tại Bộ Tư Lệnh KQ.
Tự sát 30/4/75 tại BTLKQ
- 10- Trung Tá Nguyễn Văn Long CSQG 30/4/1975 tự sát tại công trường Lam Sơn, Sài Gòn
- 11- Trung Tá Nguyễn Đình Chi Phụ Tá Chánh s 3 An Ninh Quân Đội.

Tự sát 30/4/1975 tại Cục An Ninh Quân Đội

- 12- Trung Tá Phạm Đức Lợi, phụ tá Trưởng Kh i Không nh P2/ Bộ

TTM 30/4/1975

13- Trung Tá Vũ Đình Duy, Trưởng Đoàn 66 Đơn Vị 101 Bộ TTM. Tự sát ngày 30/4/1975

14- Trung Tá Nguyễn Văn Hoàn, Trưởng Đoàn 67 Đơn Vị 101 Bộ Tổng Tham Mưu. Tự sát ngày 30/4/1975

15- Hải Quân Trung Tá Hà Ngọc Lương, Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang. Tự sát ngày 28/4/1975 cùng vợ, 2 con và cháu (bằng súng)

16- Thiệu Tá Đặng Sỹ Vĩnh, trưởng Ban Binh Địa P2 Bộ TTM, sau biệt phái qua Cảnh Sát. Ngày 30/4/1975 tự sát cùng vợ và 7 con

17- Thiệu Tá Mã Thành Liên (Nghĩa), tiểu đoàn trưởng 411ĐP, TK Bạc Liêu- khoá 10 Đà Lạt. Ngày 30/4/1975 tự sát cùng vợ.

18- Thiệu Tá Lương Bông, phó ty An Ninh Quân Đội Phong Dinh. Tự sát ngày 30/4/1975

19- Thiệu Tá Trần Thụ Anh, Đơn vị 101 Bộ Tổng Tham Mưu. Tự sát ngày 30/4/75

20- Đại Úy Vũ Khắc Cẩn, Ban 3, Tiểu Khu Quảng Ngãi. Tự sát 30/4/1975

21- Đại Úy Tạ Hữu Di, Tiểu đoàn phó 211 Pháo Binh Chương Thiện. Tự sát 30/4/1975

22- Trung Úy CSQG Nguyễn Văn Cảnh, trưởng cuộc Vân Đồn, Q.8. Tự sát ngày 30/4/1975

23- Chuẩn Úy Địch Công Chính, TĐ 12 Nhảy Dù. Tự sát ngày 30/4/1975

tại cầu Phan Thanh Giản

24- Trung Sĩ Trần Minh, gác Bộ Tổng Tham Mưu. Tự Sát 30/4/1975

25- Thiệu Tá Địch Văn Phát, Quận Trưởng Thạnh Trị Ba Xuyên 1/5/1975

26- Thiệu Tá Nguyễn Văn Phúc, Tiểu đoàn trưởng ĐPQ, Tiểu Khu Hậu Nghĩa.

Tự sát ngày 29/4/1975

27- Trung Tá Phạm Thụ Phiệt tự sát ngày 30/4/1975

28- Trung Tá Nguyễn Xuân Trân, Khoá 5 Thụ Đức, Ban Ước Tình Tình Báo P2

Bộ TTM. Tự sát ngày 1/5/75

29- Trung Tá Phạm Đức Lợi, Phòng 2 Bộ TTM, khóa 5 Th^đ Đức, học gi^đ, nhà văn,

thơ, soạn kịch, bút danh: Phạm Việt Châu, cựu gi^đng viên SNQĐ, Trư^đng phái

đoàn VNCH thực hiện HĐ Paris tại Hà Nội. Tự sát tại nhà riêng ngày 5/5/1975

30- Đại Úy Nguyễn Văn Hựu, trư^đng Ban Văn Kh^đ P2/Bộ TTM. Tự sát sáng

30/4/75 tại P2/Bộ TTM

31- Thi^đu Úy Nguyễn Phụng, C^đnh sát đặc biệt, tự sát ngày 30/4/1975

tại Thanh Đa, Sài Gòn

32- Thi^đu Úy Nh^đy Dù Huỳnh Văn Thái, khoá 5/69 Th^đ Đức. 30/4/1975 tự sát tập

th^đ cùng 7 chi^đn sĩ Nh^đy Dù tại Ngã 6 Chợ Lớn.

33- Trung Úy Đặng Tr^đn Vinh (con c^đa Thi^đu Tá Đặng Sĩ Vinh), P2 BTM. Tự

sát cùng vợ con 30/4/1975

34- Trung Úy Nghiêm Vi^đt Th^đo, An Ninh Quân Đội, khóa 1/70 Th^đ Đức. Tự sát

30/4/1975 tại Ki^đn Hòa

35- Thi^đu Úy Nguyễn Thanh Quan (Quan Đen), phi công PĐ 110 Quan Sát (khóa

72). Tự sát chi^đu 30/4/1975

36- H^đ Chí Tâm B2, TĐ 490 ĐP (Mãnh Sư) TK Ba Xuyên (Cà Mau). Tự sát bằng

súng M16 trưa 30/4/1975 tại Đ^đm Cùn, Cà Mau

37- Thượng Sĩ Phạm Xuân Thanh, trường Truy^đn Tin Vũng Tàu. Tự sát ngày

30/4/1975 tại Vũng Tàu

38- Thượng Sĩ Bùi Quang Bộ, trường Truy tìm Tin Vững Tàu. Tự sát ngày

30/4/1975. Cùng gia đình 9 người tại Vũng Tàu.

Danh Sách Những Anh Hùng Cảnh Sát Quốc Gia Đã Tuân Tiệt

1- **Chuẩn Tướng Trần Văn Hai**, cựu Tổng Giám Đốc CSQG, tuân tiệt tại Bn

doanh Sư Đoàn 7 Bộ Binh lúc 6 giờ chiều ngày 30/4/1975.

2- **Trung Tá Nguyễn Văn Long**, Chánh Sĩ Tư Pháp BCH/CSQG Khu 1, tuân tiệt

dưới chân tượng đài TQLC trước trụ sở Hạ Viện Sài Gòn sau khi Ông Dương

Văn Minh tuyên bố đầu hàng CS Bắc Việt sáng 30/04/1975.

3- **Trung Tá Đặng Sĩ Vĩnh**, Quân Nhân Biệt Phái, Trưởng Phòng Trung Ương Kỹ

Thuật trực thuộc Văn Phòng Tư Lệnh CSQG, cùng vợ và 7 con uổng thuộc độc

tự vtn tại nhà riêng ở Ngã Ba Ông Tạ Sài Gòn sáng 30/4/1975, trong đó có con

trai trưởng là Trung Úy Đặng Trần Vinh, Phòng 7 Bộ Tổng Tham Mưu.

4- **Trung Tá Nguyễn Văn Đức**, nguyên CHT Biệt Đoàn Cảnh Sát Lưu Thông

BCH/CSQG Thủ Đô, tuân tiệt bằng súng lục tại VP của Thiệu Tướng Đệ K

Giai, CHT Biệt Động Quân, khi Ông Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng CS.

5- **Trung Tá Đệ Thanh Liêm**, BTL/CSQG, tự sát tại trại giam ở

biên giới Việt

Miền.

6- **Trung Tá Võ Tuyết H**, Kh*í* ĐB, BTL/CSQG tự sát trong lúc di t*h* qua khu

rừng Sát khi nghe tin Ông Dương Văn Minh tuyên b*í* đ*o*u hàng.

7- **Thi*u* Tá Đ Minh Hoàng**, Ch*í* Huy Trư*ng* BCH/CSQG Quận Bình Phước,

T*h*nh Long An, tự sát tại C*u* Quay Mỹ Tho ngày 30/4/75.

8- **Trung Úy Ngô Văn Cho**, Phó Trư*ng* Cuộc Võ Tánh, BCH/CSQG Quận Nhì

Sài Gòn và 6 người trong gia đình đã tự sát bằng súng lục đêm 2/5/1975 tại C*ư*

Xá Quận Nhì, Sài Gòn.

9- **Trung Úy Nguyễn Văn C*nh***, Phó Trư*ng* Cuộc CSQG Phường Xóm Chi*u*,

BCH/CSQG Quận 4 Sài Gòn, tự sát trong ngày 30/4/1975 tại Văn Phòng Cuộc.

10- **Trung Úy Du**, không rõ họ, Trư*ng* Cuộc CSQG, tự sát cùng gia đình ngày

30/4/1975 tại Sài Gòn.

11- **Thi*u* Úy Nguyễn Phụng**, Khóa 6 Học Viện CSQG, Cơ Quan D6 (Trung Tâm

Th*í*m V*ĩ*n) Kh*í* Đặc Biệt BTL/CSQG u*ng* thu*ĩ*c độc tự t*h* tại nhà riêng *ở* C*ư*

Xá Thanh Đa Sài Gòn, được gia đình phát giác đưa đi bệnh viện cứu s*ĩ*ng,

nhưng sau đó Thiêu Úy Nguyễn Phụng đã quyết tâm tự sát
lớn nữa bằng cách

cắt đứt gân máu tay của mình.

12- **Thiếu Úy Nguyễn Thiệu Liêm**, không rõ nhiệm sở, tự sát ngày
30/4/75.

13- **Thiếu Úy Nguyễn Văn Lung**, BTL/CSQG, kê súng bắn vào đầu tự
sát ngày

30/4/75 nhưng được cứu sống.

14- **Thượng Sĩ Võ Văn Cẩm**, BCH/CSQG Biên Hòa, tự sát tại Nhơn
Trạch, Biên

Hòa ngày 30/4/75.

15- **Thượng Sĩ Bùi Văn Mương**, G.ĐB Quận Củ Chi, tự sát 30/4/75.

16- **Thượng Sĩ Trần Văn Phát**, Sĩ Quan Phụ Tá G.ĐB Quận Củ Chi,
tự sát

30/4/75.

17- **CH Dung**, không rõ họ, cấp bậc, nhân viên CSĐB Tân Thông,
tự sát 30/4/75.

18- **CH Trần Khô**, không rõ cấp bậc, Trưởng Cuộc Hoà Thành, Phú
Yên tự sát tại

nhà ngày 31/3/75.

19- **Trung Sĩ 1 Nguyễn Xuân Ba**, BCH/CSQG Tỉnh Bình Định, tự sát
ngày 2/4/75

tại Bình Định.

20- **Trung Sĩ 1 Lê Thành Chương**, BCh/CSQG Tỉnh Bình Định, tự
sát ngày

2/4/75 tại Bình Định.

21- **Trung Sĩ 1 Ngô Xuân Lạc**, không rõ nhiệm s^ố, tự sát ngày 2/4/75 tại Bình

Định.

22- **Trung Sĩ Nguyễn Du**, không rõ nhiệm s^ố, tự sát ngày 2/4/75 tại Bình Định.

23- **Thượng Sĩ Trần Thi**, G.ĐB Quận Tư Nghĩa Quảng Ngãi, tự sát trong đêm

Quảng Ngãi di t^{àn} 24/3/75.

24- **Thượng Sĩ Nguyễn Hồng Lạc**, Cựu Trưởng Cuộc Tư Quang, Quận Tư Nghĩa,

tự sát trong đêm Quảng Ngãi di t^{àn} 24/3/1975.

25- **Trung Sĩ 1 Huỳnh Vĩnh Bá**, G.ĐB Quận Sơn Tịnh, tự sát bằng súng cùng với

gia đình trong đêm Quảng Ngãi di t^{àn} 24/3/75.

26- **Trung Sĩ 1 Nguyễn Văn Qu**, G.ĐB Quận Sơn Tịnh Quảng Ngãi, bị Cộng S^ốn

b^ịt và d^{ẫn} v^{ào} nhà đ^ể l^{ấy} tài liệu mật báo viên. Tại tư gia, trong lúc gi^{ết} vờ đi

đem h^ồ sơ MBV, TS Qu^{ên} l^{ấy} lựu đạn đã được c^{ắt} d^{ầu} tại nhà, m^à ch^{ết} tự sát

và gây thương tích cho hai tên VC áp gi^{ết}i và vợ con.

27- **Trung Sĩ 1 Lâm Tài**, F. ĐB Quảng Ngãi, chi^{ến} đ^{ấu} và tự sát trong một cái

chòi ở Xã Sơn Long, Quận Sơn Tịnh, Quảng Ngãi khi bị VC phát hiện t^{àn}

công, trong đêm Quảng Ngãi di t^{àn} 24/3/75.

28- **Trung Sĩ 1 Lê Minh Xuân**, nhân viên G Nghiên Cứu F Đặc Biệt Qu^ong Ng^ai,

tự sát tại nhà.

29- **Trung Sĩ 1 Huỳnh Tr^on Bá**, G.ĐB Quận Đức Ph^o, T^onh Qu^ong Ng^ai, ném lựu

đạn gây cộng quân t^o thương tại Bình Liên, quận Bình Sơn sáng ngày 25/3/75

và đã tự sát sau đó.

30- **Trung Sĩ 1 Nguy^on Ti^on**, Cuộc Bình Hoàng, Quận Bình Sơn, tự sát trong đêm

Qu^ong Ng^ai di t^on 24/3/75.

31- **Thi^ou Uy^o Đ^onh Văn H^ong**, Tru^ong Cuộc Ba Xuyên, Quận Ba T^o, tự sát tại

Trại Gia Bình Thi^ot Giáp Xã Tư Chánh, Quận Tư Nghĩa trong đêm Qu^ong

Ng^ai di t^on 24/3/75.

32- **Th^ong Sĩ Đ^oan Văn Nh^oc**, Phó Tru^ong Cuộc Nghĩa Hưng, Quận Nghĩa

Hành tự sát trong đêm Qu^ong Ng^ai di t^on 24/3/75.

33- **Trung Sĩ 1 Tr^on Đ^oc M^ot**, Biệt Phái Toà HC T^onh Qu^ong Ng^ai, tự sát trong

đêm Qu^ong Ng^ai di

34- **Th^ong Sĩ B^oi Đ^oc T^on**, F.ĐB Qu^ong Ng^ai, tự sát trong đêm Qu^ong Ng^ai di

t^on 24/3/75.

35- **Trung Sĩ 1 Huỳnh Quang Th^ong**, Th^om v^on viên F. ĐB Q^oang

Ngãi, tự sát

trong đêm Quãng Ngãi di t_hn 24/3/75.

36- **Thượng Sĩ Vũ Phúc Loan**, Trại Tạm Giam BCH/CSQG T_hnh, tự sát trong

đêm Quãng Ngãi di t_hn 24/3/75.

37- **Nguyễn Văn Ti_hng**, Đại Đội 106 CSDC, tự sát trong đêm Quãng Ngãi di t_hn

24/3/75.

38- **Trung Sĩ 1 Trương Văn**, G.ĐB Quận Bình Sơn, tự sát trong đêm Quãng Ngãi

di t_hn 24/3/75.

39- **Trung Sĩ 1 Phạm Văn Tuy_hn**, Trung Đội Phó, Đại Đội 106 CSDC Qu_hng

Ngãi, tự sát tại Bình Liên, Quận Bình Sơn trong đêm Qu_hng Ngãi di t_hn

24/3/1975.

40- **Trung Sĩ 1 Nguyễn Phú**, G.ĐB Quận Điện Bàn, T_hnh Qu_hng Nam, tự sát cu_hi

tháng 3/75.

41- **Trung Sĩ 1 Nguyễn Văn T_h**, G.ĐB Quận Cai Lậy, T_hnh Định Tường, tự sát tại

Trại Mỹ Phước Tây, Cai Lậy.

42- **Thi_hu Ủy Võ Công Hạnh**, BCH/CSQG Qu_hng Nam, tự sát tại Trại Phú Túc,

Qu_hng Nam.

43- **Trung Úy Mã Phúc Hiệp**, Trưởng Cuộc CSQG, trấn trại và tự sát tại nhà trong

khi bị VC truy bắt.

44- **Thiếu Úy Nguyễn Văn Lâm**, Khóa 4, Trưởng G ĐB Quận Đức Thịnh, Tỉnh Sa

Đéc, tự sát 30/4/1975.

45- **Trung Úy Trần Văn Kha**, K2 HVCSQG, tự sát trên đường số 7 Tuy Hòa trong

di tản.

46- **CSV Trần Hữu Viên**, G. Đặc Biệt Quận Phước Ninh, BCH/CSQG Tỉnh Tây

Ninh, tự sát tại Khách Đình, Tòa Thánh Cao Đài Tây Ninh tối 30/4/1975.

47- **Thiếu Úy Hoàng Xuân Lân**, Trưởng Cuộc Bình Tân, BCH/CSQG Quận Hòa

Lạc, Tỉnh Gò Công, tự sát lúc 11 giờ sáng 30/4/1975.

Danh sách bao gồm 47 chiến sĩ trong lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia thiệt lập. Tôi đã sưu tầm trên trang Website Cảnh Sát Quốc Gia VNCH.

Tôi nghĩ danh sách này có thể còn dài hơn, vì chúng ta không có đủ dữ liệu để cập nhật theo danh sách “Anh Hùng Tội – Khí

Những anh hùng vô danh của Quân Lực VNCH được nhắc nhở đến với tinh thần “anh hùng tở, khí hùng nào tở”. Người anh hùng chết nhưng chí khí anh hùng không chết. Các vị tướng lãnh đã tuấn kiệt được nhớ đến như “sinh vi tướng, tở vi thần” Song làm tướng, chết thành thần.

Tư tưởng, vinh danh những anh hùng đã vị quốc vong thân không gì bằng chúng ta hãy tiếp bước theo ý chí của những vị

anh hùng, để nêu cao ý chí bất khuất trong cuộc chiến mới. Đó là đấu tranh trên mọi bình diện “Văn Hoá” để đem đến nền dân chủ, tự do cho đồng bào Việt Nam trong cả nước. Mang lại những quyền tự do căn bản được ghi trong bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (The Universal Declaration of Human Rights) được Đại Hội Đồng LHQ thông qua ngày 10 tháng 12, 1948 tại Palais de Chaillot ở Paris, Pháp.

Đồng Cộng Sản Việt Nam không xứng đáng lãnh đạo đất nước vì đồng, độc tài đồng trị, tham nhũng, nhất là thái độ hèn với giặc, ác với dân, nhưng tội nặng nhất là truy ngược bán nước của đồng, từ Hồ Chí Minh và Phạm Văn Đồng đến Nguyễn Văn Linh, đến Đỗ Mười, đến Lê Khả Phiêu và sau đó là Lê Đức Anh, đã dâng hiến các đảo ở Trường Sa cho Trung Cộng.

Tội lớn nhất của cộng sản là đưa cả dân tộc Việt Nam vào chế độ độc tài, tàn bạo, vô nhân bản nghĩa, đã bị kết án và tội diệt chủng và tội chủng loài người, một chế thuyết đã bị lịch sử ném vào sọt rác của nhân loại.

Cuộc chiến tranh Việt Nam, sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, có một câu hỏi được đặt ra. Cuộc Chiến này ai thắng ai thua?. Nếu chúng ta nhận xét yếu tố thắng thua theo (Binh Pháp Tôn Tử). *“Chiếm được thành quách chưa phải là người chiến thắng. Muốn chiếm được lòng dân mới là người thật sự chiến thắng”.*

Trên thực tế mọi người Việt Nam đều nhận ra. Cộng Sản Việt Nam đã xâm chiếm, giải phóng Miền Nam. Nhưng ngược lại, chính tinh thần của người miền Nam đã giải phóng tình thần và nền văn hoá (gông cùm) của miền Bắc.

Cuộc chiến tranh Việt nam tuy kết thúc những đã để lại nhiều hệ lụy về đời sống và ngay cả trong suy nghĩ của cả hai bên. Đối với những con người chân chính, những người bên thắng cuộc, không phải họ không biết gì, họ vẫn nhận ra sự sai lầm, khi chính họ đã bị lừa, bị đồng bịt mắt dẫn đưa vào một cuộc chiến tương tàn của dân tộc Việt Nam.

Hay đọc câu nói này từ (bên thắng cuộc)

“Nếu ai đó hỏi cha tôi 30/04 là ngày gì? Cha tôi sẽ trả lời, đó là ngày mà ông nhận ra mình đã bị lừa dối. Ông và các đồng đội của ông là “Thế hệ bị lừa dối”.”

“Còn nếu ai đó hỏi ông muốn gọi 30/04 là ngày gì? Thì tôi xin phép được trả lời thay cho cha tôi, hãy gọi 30/04 là ngày phán xét.

Cuối cùng, tôi muốn thay mặt cha tôi gửi lời xin lỗi chân thành đến những người lính ở phía bên kia.

30/4 – Ngày phán xét của Việt Nam

Chúng ta hãythrop lên nén nhang buồn, hãythrop sáng nén nhang lòng, để gửi đến Những Anh Hùng bất Khuất, những lời cầu nguyện, cho Hương Linh của các vị sớm siêu thoát, yên nghỉ trên cõi Niết Bàn hay Thiên Đàng

Nỗi đau lòng không của riêng ai, nỗi đau lòng là của chung mọi người, những con người chân chính, với tấm lòng trước in v một quá khứ đau thương, mà mỗi năm người Việt Quốc Gia tại Hội Ngoại luôn luôn tưởng niệm.

Ngày phán xét 30 tháng Tư Đen.

Viết và sưu tầm, để tưởng niệm ngày 30 tháng Tư Đen.

AET Tô Luận